

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 16/12 /UBND-KSTT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 31 tháng 5 năm 2024

V/v triển khai Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ
tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm,
đơn giản hoá TTHC tại các bộ, ngành, địa
phương phục vụ người dân, doanh nghiệp

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (Nghị quyết số 01/NQ-CP), Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 (Nghị quyết số 02/NQ-CP). UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 274/UBND-KSTT ngày 25/01/2024 về việc triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP. Theo đó, UBND tỉnh đã giao chỉ tiêu cụ thể cho các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cắt giảm quy định kinh doanh, đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các cấp chính quyền, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số.

Ngày 15/5/2024, UBND tỉnh có chỉ đạo đơn đốc, nhắc nhở cơ quan hành chính các cấp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ tiêu này tại Công văn số 4099/VP-KSTT. Tuy nhiên, đến nay theo kết quả báo cáo, việc thực hiện tại các đơn vị, địa phương vẫn chưa đảm bảo các yêu cầu đề ra, khả năng rất cao năm 2024 tỉnh Tây Ninh không hoàn thành chỉ tiêu Chính phủ đề ra, nhất là các chỉ tiêu về: “Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia”, “Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công”, “Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC”, “Tỷ lệ khai thác sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá” (Có Bảng kết quả theo dõi chi tiết của từng đơn vị, địa phương kèm theo). Nguyên nhân của các hạn chế trên, có cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu.

Để tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hoá TTHC tại các Bộ, ngành,

địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố bổ sung TTHC nội bộ bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hoá thông qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Tập trung triển khai các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên rà soát tái cấu trúc quy trình tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024 theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Rà soát, đánh giá, tham mưu UBND tỉnh cấu trúc lại quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường đối thoại, giải quyết dứt điểm những vướng mắc, khó khăn về cơ chế, chính sách và TTHC.

- Nâng cao nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết TTHC.

2. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan nâng cao chất lượng thẩm định quy định về TTHC tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chỉ ban hành và duy trì những TTHC thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Công văn số 4031/TCTTKĐA ngày 20/5/2024 của Tổ công tác Triển khai Đề án 06 và thí điểm dịch vụ công trực tuyến đăng ký kết hôn và xác nhận tình trạng hôn nhân theo Công văn số 2665/BTP-HTQTCT ngày 24/5/2024 của Bộ Tư pháp về việc đăng ký triển khai thí điểm Quy trình đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đáp ứng các yêu cầu kết nối, chia sẻ, lưu trữ, khai thác dữ liệu và tái sử dụng dữ liệu.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống liên quan phục vụ chỉ đạo, điều hành, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả của chỉ tiêu “Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá” trên địa bàn tỉnh được Chính phủ giao cho tỉnh thực hiện trong năm 2024 theo các Nghị quyết nêu trên.

- Lồng ghép vào báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại các cuộc họp Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và Đề án 06 tính 6 tháng đầu năm 2024.

4. Sở Nội vụ

- Tham mưu UBND tỉnh đưa vào đánh giá thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Hoàn thành trong tháng 06 năm 2024.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Có biện pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành Nội vụ để kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các chỉ tiêu được UBND tỉnh giao tại Công văn số 274/UBND-KSTT nêu trên đối với cơ quan hành chính các cấp một cách thường xuyên trong năm 2024 gắn với việc thực hiện khoản 2, Điều 3, Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, trên cơ sở kết quả công bố, xếp loại, đánh giá chất lượng hàng tháng, hàng quý của Văn phòng UBND tỉnh đối với nội dung này.

5. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của địa phương được giao trong Đề án 06, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ để xử lý dứt điểm các điểm nghẽn về thể chế, hạ tầng công nghệ thông tin, dữ liệu, nguồn nhân lực, kinh phí.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử từ ngày 01/7/2024 theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ. Hoàn thành và báo cáo về UBND tỉnh trước 20/6/2024.

6. Văn phòng UBND tỉnh

- Định kỳ hàng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Định kỳ hàng Quý báo cáo kết quả xếp loại, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên môi trường điện tử đối với các Sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- LĐVP;
- KSTT;
- Lưu: VT.VP UBND tỉnh.

NHATLINH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.**



Trần Văn Chiến



</

STT	Đơn vị	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia		Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công		Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC		Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC		Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của Sở, ban, ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	
		1		2		3		4		5	
		Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)	Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)	Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)	Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)	Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)
16	BQL Khu Kinh tế tỉnh	Cả năm 2024: Phải đạt tối thiểu 82% (Đến tháng 5/2024 mới đạt 48,62%)	75	Cả năm 2024 phải đạt tối thiểu 47% (Đến hết tháng 5/2024 mới đạt 41,3%)	1,22	Cả năm 2024 phải đạt tối thiểu 52% (Đến hết tháng 5/2024 mới đạt 47,4%)	35,60	Cả năm 2024 phải đạt tối thiểu 82% (Đến tháng 5/2024 mới đạt 66,80%)	37,50	Cả năm 2024 phải đạt 100% (Đến tháng 5/2024 mới đạt 97,07%)	24,60
17	Thành Phố Tây Ninh		31,93		75,52		86,10		82,70		100
18	Thị xã Hòa Thành		31,93		69,57		83		82,70		100
19	Thị xã Trảng Bàng		31,93		54,94		80,20		79,60		100
20	Huyện Gò Dầu		31,93		72,92		71,20		73,30		100
21	Huyện Tân Châu		31,93		75,68		82,10		81,10		100
22	Huyện Tân Biên		31,93		66		77,70		81,50		88
23	Huyện Dương Minh Châu		31,93		73,15		74,40		77,20		100
24	Huyện Châu Thành		31,93		77,37		90,60		81,70		100
25	Huyện Bến Cầu		31,93		61,68		91,60		81,60		100

(2): Sở Tài Chính, Sở Giáo và Đào tạo thủ tục hành chính không có quy định phí, lệ phí

II. Các chỉ tiêu cải cách thủ tục hành chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP về thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024											
STT	Đơn vị	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử		Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa		Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn		Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn		Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	
		1		2		3		4		5	
		Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)	Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)	Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)	Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)	Chỉ tiêu chung cả tỉnh (%)	Kết quả đến tháng 5/2024 của từng đơn vị (%)
1	Sở Công Thương	Cả năm 2024 phải đạt 100% (Đến tháng 5/2024 mới đạt 69,7%)	0,11	Cả năm 2024 phải đạt tối thiểu 52% (Đến tháng 5/2024 mới đạt 0,18%)	0	Cả năm 2024 phải đạt 100% (Đến tháng 5/2024 mới đạt 66,11%)	100	Cả năm 2024 phải đạt 100% (Đến tháng 5/2024 mới đạt 93,33%)	100	Cả năm 2024 phải đạt tối thiểu 92% (Đến tháng 5/2024 đạt 94,28%) 92	100
2	Sở Giáo dục và Đào tạo		31,82		0		100		100		100
3	Sở Giao thông Vận tải		0,96		0		87,40		100		100
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư		0		0		57,60		100		98,80
5	Sở Khoa học và Công nghệ		34,55		0		100		100		100
6	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		41,21		0		93,60		100		100
7	Sở Nội vụ		96,31		0		100		100		100
8	Sở Nông nghiệp và PTNT		99,75		0		100		100		100
9	Sở Tài chính		95		0		100		100		82,7
10	Sở Tài nguyên và Môi trường		0		0		100		100		100
11	Sở Thông tin và Truyền thông		83,33		0		100		100		100
12	Sở Tư pháp		99,33		0		100		100		100
13	Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch		90,7		0		100		100		100
14	Sở Xây dựng		18				100		100		98,80
15	Sở Y tế		100		0		100		100		90,10
16	BQL Khu Kinh tế tỉnh		70,79		0		24,60		100		100

[illegible]